| ỦY BAN NHÂN DÂN<br>XÃ ĐẦM DƠI | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM<br>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc |
|---|---|
| Số: 89 /KH-UBND | *Đầm Dơi, ngày 25 tháng 6 năm 2026* |

# KẾ HOẠCH
## Thực hiện Chương trình phòng, chống mại dâm giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn xã Đầm Dơi

Thực hiện Kế hoạch số 305/KH-UBND ngày 29/5/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau về thực hiện Chương trình phòng, chống mại dâm giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Cà Mau, Ủy ban nhân dân xã Đầm Dơi xây dựng kế hoạch triển khai, thực hiện như sau:

### I. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

#### 1. Mục tiêu tổng quát

Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước của chính quyền địa phương trong công tác phòng, chống mại dâm; phát huy vai trò, trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan, đơn vị và Nhân dân trong phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh với các hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến mại dâm.

Lấy công tác phòng ngừa xã hội làm trọng tâm; gắn công tác phòng, chống mại dâm với thực hiện các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, giảm nghèo, giải quyết việc làm, bảo đảm an sinh xã hội, chăm sóc sức khỏe Nhân dân, bình đẳng giới, phòng, chống HIV/AIDS và các tệ nạn xã hội khác; góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn xã.

#### 2. Mục tiêu cụ thể

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống mại dâm bằng nhiều hình thức phù hợp với từng nhóm đối tượng; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong công tác phòng, chống mại dâm; lồng ghép với các chương trình, kế hoạch về phòng, chống HIV/AIDS, phòng, chống mua bán người, xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư và các chương trình an sinh xã hội trên địa bàn.

Tăng cường các hoạt động phòng ngừa xã hội; phối hợp thực hiện các biện pháp hỗ trợ tiếp cận dịch vụ y tế, tư vấn tâm lý, học nghề, giới thiệu việc làm, hỗ trợ sinh kế và hòa nhập cộng đồng đối với người bán dâm, người có nguy cơ cao theo quy định và phù hợp với điều kiện thực tế của xã.

Nâng cao hiệu quả công tác quản lý địa bàn, quản lý cư trú, quản lý các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ phát sinh tệ nạn xã hội; chủ động rà soát, phát hiện, ngăn chặn và xử lý kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến mại dâm; không để hình thành tụ điểm mại dâm phức tạp trên địa bàn xã.

Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, công chức và lực lượng trực tiếp thực hiện nhiệm vụ phòng, chống mại dâm; tăng cường phối hợp giữa các ngành, đoàn thể trong công tác phòng ngừa, quản lý, đấu tranh và hỗ trợ đối tượng; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác tuyên truyền, quản lý, thống kê, báo cáo và theo dõi tình hình liên quan đến tệ nạn mại dâm trên địa bàn.

**3. Chỉ tiêu**

a) Hằng năm

- 100% nhiệm vụ, nội dung của Chương trình phòng, chống mại dâm được triển khai thực hiện theo kế hoạch.

- Tổ chức thường xuyên các hình thức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống mại dâm trên địa bàn; phấn đấu duy trì hiệu quả công tác tuyên truyền tại các ấp, cơ quan, trường học, cơ sở kinh doanh dịch vụ và các nhóm đối tượng có nguy cơ cao.

- Có từ 70% trở lên người bán dâm có nhu cầu và đủ điều kiện trên địa bàn *(nếu có)* được tiếp cận các biện pháp can thiệp giảm hại, tư vấn, hỗ trợ hòa nhập cộng đồng, học nghề, giới thiệu việc làm và các dịch vụ xã hội phù hợp theo quy định.

- 100% tin báo, tố giác, phản ánh, kiến nghị về hành vi vi phạm pháp luật trong phòng, chống mại dâm được tiếp nhận, xác minh, phân loại và xử lý hoặc đề xuất xử lý kịp thời theo quy định.

b) Đến năm 2030

- 100% văn bản, kế hoạch và các nội dung thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân xã liên quan đến công tác phòng, chống mại dâm được ban hành, tổ chức thực hiện phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tế địa phương.

- Có ít nhất 95% cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ bị lợi dụng để hoạt động mại dâm trên địa bàn được rà soát, phân loại, đưa vào diện quản lý và được kiểm tra ít nhất 01 lần/năm.

- Phấn đấu 60% trở lên cán bộ, công chức, người lao động, lực lượng Công an xã và các cá nhân được giao nhiệm vụ trực tiếp thực hiện công tác phòng, chống mại dâm được tham gia tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghiệp vụ phù hợp.

- Không để hình thành tụ điểm mại dâm phức tạp trên địa bàn; kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến mại dâm theo quy định.

- Duy trì hiệu quả công tác phối hợp giữa các ngành, đoàn thể trong tuyên truyền, quản lý địa bàn, hỗ trợ hòa nhập cộng đồng và phòng ngừa tệ nạn mại dâm.

**II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

**1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện**

a) Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước và công tác phối hợp trong phòng, chống mại dâm

Triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các văn bản chỉ đạo của cấp trên về công tác phòng, chống mại dâm.

Rà soát, ban hành hoặc tham mưu ban hành các văn bản thuộc thẩm quyền nhằm tổ chức thực hiện hiệu quả công tác phòng, chống mại dâm phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

Tăng cường phối hợp giữa Công an xã, Phòng Văn hóa - Xã hội, Phòng Kinh tế, Trung tâm Công ích, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội xã trong công tác tuyên truyền, quản lý địa bàn, phát hiện, xử lý vi phạm và hỗ trợ hòa nhập cộng đồng đối với người bán dâm.

Lồng ghép công tác phòng, chống mại dâm với các chương trình, kế hoạch về phòng, chống HIV/AIDS, phòng, chống mua bán người, giảm nghèo, giải quyết việc làm, bình đẳng giới và các chương trình an sinh xã hội khác trên địa bàn.

b) Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện

Đưa nhiệm vụ phòng, chống mại dâm vào chương trình, kế hoạch công tác hằng năm của cơ quan, đơn vị; xác định rõ trách nhiệm của từng đơn vị trong tổ chức thực hiện.

Phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong công tác quản lý địa bàn; chủ động nắm tình hình, kịp thời phát hiện, giải quyết các vụ việc phát sinh liên quan đến mại dâm, không để hình thành điểm, tụ điểm mại dâm phức tạp trên địa bàn.

Tăng cường công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, các ấp và các tổ chức đoàn thể trong tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia phòng ngừa, phát hiện, tố giác các hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến mại dâm.

Quan tâm bố trí nguồn lực, nhân lực và các điều kiện cần thiết theo khả năng của địa phương để thực hiện công tác phòng, chống mại dâm; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, mạng xã hội và các nền tảng số trong công tác tuyên truyền, quản lý, theo dõi và báo cáo tình hình.

Thường xuyên tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ phòng, chống mại dâm; kịp thời chấn chỉnh những tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện.

Định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện; biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác phòng, chống mại dâm theo quy định.

**2. Nâng cao hiệu quả công tác truyền thông, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục và phòng ngừa xã hội về phòng, chống mại dâm**

a) Công tác truyền thông, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống mại dâm bằng nhiều hình thức phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương; tập trung tuyên truyền tại các khu dân cư, trường học, cơ sở kinh doanh dịch vụ, các địa bàn, đối tượng có nguy cơ phát sinh tệ nạn mại dâm.

Tăng cường tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh cơ sở, trang thông tin điện tử của địa phương, các nền tảng mạng xã hội, các cuộc họp dân, sinh hoạt chi

bộ, sinh hoạt đoàn thể và các hoạt động cộng đồng nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong công tác phòng, chống mại dâm; lồng ghép với tuyên truyền phòng, chống HIV/AIDS, phòng, chống mua bán người, bình đẳng giới, bảo vệ trẻ em và xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư.

Phát huy vai trò của gia đình, nhà trường, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội xã, người có uy tín trong cộng đồng dân cư trong việc giáo dục đạo đức, lối sống lành mạnh, kỹ năng phòng ngừa tệ nạn xã hội cho thanh thiếu niên, học sinh và người lao động.

Tăng cường tuyên truyền nâng cao ý thức chấp hành pháp luật cho các cơ sở kinh doanh dịch vụ; vận động các cơ sở kinh doanh cam kết không để xảy ra các hoạt động vi phạm pháp luật liên quan đến mại dâm.

b) Công tác phòng ngừa xã hội

Lồng ghép công tác phòng, chống mại dâm với các chương trình, kế hoạch về giảm nghèo, an sinh xã hội, bình đẳng giới, phòng, chống HIV/AIDS, đào tạo nghề, giải quyết việc làm và các chương trình phát triển kinh tế - xã hội khác trên địa bàn.

Tăng cường rà soát, quản lý địa bàn, quản lý cư trú, quản lý các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ phát sinh tệ nạn xã hội; kịp thời phát hiện, ngăn chặn các hành vi môi giới, chứa chấp mại dâm, dụ dỗ, lôi kéo tham gia hoạt động mại dâm và các hành vi vi phạm pháp luật khác có liên quan.

Phối hợp thực hiện các hoạt động tư vấn, hỗ trợ học nghề, giới thiệu việc làm, tiếp cận các chính sách an sinh xã hội đối với người bán dâm, người có nguy cơ cao và các đối tượng yếu thế nhằm hạn chế nguyên nhân, điều kiện phát sinh tệ nạn mại dâm.

Xây dựng môi trường văn hóa, xã hội lành mạnh tại các khu dân cư; phát huy hiệu quả phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc gắn với phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa", chủ động phòng ngừa và đấu tranh với các hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến mại dâm ngay từ cơ sở.

**3. Phát triển mạng lưới hỗ trợ can thiệp giảm hại và hòa nhập cộng đồng đối với người bán dâm**

a) Nâng cao hiệu quả hoạt động hỗ trợ và hòa nhập cộng đồng

Phát huy vai trò của các cơ quan, đơn vị, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội xã, lực lượng Công an xã, Trạm Y tế và các lực lượng ở cơ sở trong công tác tuyên truyền, tư vấn, hỗ trợ người bán dâm và người có nguy cơ cao hòa nhập cộng đồng.

Tăng cường phối hợp với các cơ quan chuyên môn cấp trên, cơ sở y tế, cơ sở trợ giúp xã hội, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và các đơn vị có liên quan nhằm hỗ trợ người bán dâm tiếp cận các dịch vụ chăm sóc sức khỏe, tư vấn tâm lý, học nghề, giới thiệu việc làm và các chính sách an sinh xã hội theo quy định.

Phát huy vai trò của đội ngũ cộng tác viên, tuyên truyền viên ở cơ sở trong công tác tiếp cận cộng đồng, tuyên truyền phòng, chống HIV/AIDS, các bệnh lây

truyền qua đường tình dục và hỗ trợ hòa nhập cộng đồng; bảo đảm tôn trọng quyền, lợi ích hợp pháp của người được hỗ trợ, không kỳ thị, phân biệt đối xử.

b) Tổ chức thực hiện các hoạt động hỗ trợ

Tăng cường công tác rà soát, nắm tình hình, tiếp cận, tư vấn và hỗ trợ người bán dâm, người có nguy cơ cao tiếp cận các dịch vụ phù hợp về y tế, trợ giúp pháp lý, học nghề, giới thiệu việc làm và hỗ trợ sinh kế theo quy định.

Phối hợp triển khai các hoạt động can thiệp giảm hại, phòng, chống HIV/AIDS và các bệnh lây truyền qua đường tình dục; tạo điều kiện để người có nhu cầu được tiếp cận các dịch vụ tư vấn, hỗ trợ tại cộng đồng.

Lồng ghép công tác hỗ trợ hòa nhập cộng đồng với các chương trình giảm nghèo, giải quyết việc làm, đào tạo nghề, an sinh xã hội, bình đẳng giới và các chương trình phát triển kinh tế - xã hội khác trên địa bàn; góp phần giúp người bán dâm ổn định cuộc sống, hạn chế tái vi phạm.

Quan tâm hỗ trợ, động viên các trường hợp có hoàn cảnh khó khăn, có nguy cơ cao thông qua các mô hình, hoạt động trợ giúp xã hội phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

c) Công tác phối hợp liên ngành

Tăng cường phối hợp giữa Công an xã, Phòng Văn hóa - Xã hội, Trạm Y tế, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác trao đổi thông tin, tuyên truyền, tư vấn, hỗ trợ hòa nhập cộng đồng đối với người bán dâm và người có nguy cơ cao.

Phối hợp huy động các nguồn lực xã hội hợp pháp; khuyến khích sự tham gia của các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp và cộng đồng trong các hoạt động hỗ trợ người bán dâm hòa nhập cộng đồng, phòng ngừa tái vi phạm và phòng, chống mại dâm tại địa phương.

Thực hiện tốt cơ chế phối hợp trong việc quản lý địa bàn, quản lý đối tượng, kịp thời phát hiện, hỗ trợ và giải quyết các vấn đề phát sinh liên quan đến công tác phòng, chống mại dâm trên địa bàn xã.

4. Công tác kiểm tra, quản lý địa bàn; phát hiện, xử lý vi phạm trong phòng, chống mại dâm

a) Công tác kiểm tra, quản lý địa bàn có nguy cơ phát sinh mại dâm

Tăng cường công tác nắm tình hình, rà soát, quản lý địa bàn, quản lý cư trú và các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ phát sinh tệ nạn mại dâm trên địa bàn; chú trọng các cơ sở lưu trú, nhà trọ, quán giải khát, cơ sở kinh doanh dịch vụ có điều kiện về an ninh, trật tự và những nơi có nguy cơ phát sinh tệ nạn xã hội.

Chủ động rà soát, cập nhật, lập danh sách các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ bị lợi dụng để hoạt động mại dâm; thực hiện phân loại, đưa vào diện quản lý theo quy định.

Tăng cường kiểm tra định kỳ, đột xuất đối với các cơ sở kinh doanh dịch vụ có nguy cơ phát sinh tệ nạn mại dâm; kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý hoặc đề xuất xử lý các hành vi vi phạm pháp luật theo thẩm quyền.

Tăng cường công tác quản lý, nắm tình hình trên không gian mạng; kịp thời phát hiện, báo cáo, phối hợp xử lý các hành vi lợi dụng mạng xã hội, ứng dụng trực tuyến để thực hiện các hoạt động liên quan đến mại dâm.

b) Công tác phát hiện, xử lý vi phạm

Tăng cường sự phối hợp giữa Công an xã, các cơ quan, đơn vị có liên quan và các ấp trong công tác tiếp nhận, xác minh, xử lý tin báo, tố giác, phản ánh của Nhân dân liên quan đến mại dâm.

Chủ động phát hiện, ngăn chặn và xử lý theo thẩm quyền hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền xử lý các hành vi môi giới mại dâm, chứa mại dâm và các hành vi vi phạm pháp luật khác liên quan đến mại dâm.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia phát hiện, tố giác tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến mại dâm; phát huy hiệu quả phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc trong phòng, chống mại dâm.

Thực hiện tốt công tác phối hợp, trao đổi thông tin với các cơ quan chức năng cấp trên trong công tác xác minh, xử lý các vụ việc liên quan đến mại dâm phát sinh trên địa bàn.

c) Công tác xử lý và phòng ngừa tái phạm

Thực hiện tốt công tác phối hợp trong xử lý các vụ việc liên quan đến mại dâm, bảo đảm đúng quy định của pháp luật; kịp thời giải quyết các vấn đề phát sinh về an ninh, trật tự liên quan đến tệ nạn mại dâm trên địa bàn.

Tăng cường công tác quản lý, giáo dục, cảm hóa, hỗ trợ hòa nhập cộng đồng đối với người vi phạm và người có nguy cơ cao; phối hợp thực hiện các biện pháp hỗ trợ học nghề, giải quyết việc làm, tiếp cận các chính sách an sinh xã hội nhằm hạn chế tái vi phạm.

Duy trì công tác kiểm tra, giám sát đối với các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ phát sinh tệ nạn mại dâm; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh các sơ hở, thiếu sót trong công tác quản lý, phòng ngừa vi phạm.

**5. Nâng cao năng lực; ứng dụng công nghệ thông tin; giám sát, đánh giá, sơ kết, tổng kết Chương trình**

a) Nâng cao năng lực đội ngũ thực hiện công tác phòng, chống mại dâm

Tạo điều kiện để cán bộ, công chức, lực lượng Công an xã, cán bộ làm công tác văn hóa - xã hội, y tế và các cá nhân được giao nhiệm vụ tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về phòng, chống mại dâm do cơ quan có thẩm quyền tổ chức.

Thường xuyên phổ biến, cập nhật các quy định của pháp luật, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về công tác phòng, chống mại dâm; nâng cao kỹ năng tuyên truyền, vận động quần chúng, quản lý địa bàn, tiếp nhận thông tin, hỗ trợ hòa nhập cộng đồng đối với người bán dâm và người có nguy cơ cao.

Tăng cường trao đổi kinh nghiệm, nhân rộng các mô hình, cách làm hiệu quả trong công tác phòng, chống mại dâm; nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị và các lực lượng tham gia thực hiện nhiệm vụ tại địa phương.

b) Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác phòng, chống mại dâm

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, theo dõi, thống kê, tổng hợp tình hình liên quan đến tệ nạn mại dâm trên địa bàn; thực hiện chế độ thông tin, báo cáo đầy đủ, kịp thời theo quy định.

Khai thác hiệu quả các nền tảng số, mạng xã hội và các phương tiện thông tin điện tử trong công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, tiếp nhận phản ánh của Nhân dân và trao đổi thông tin phục vụ công tác phòng, chống mại dâm.

Phối hợp cập nhật, quản lý thông tin, số liệu liên quan đến công tác phòng, chống mại dâm theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn cấp trên; bảo đảm thực hiện đúng quy định về bảo vệ bí mật nhà nước và bảo vệ dữ liệu cá nhân.

c) Công tác giám sát, đánh giá, sơ kết, tổng kết Chương trình

Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ phòng, chống mại dâm trên địa bàn; tập trung rà soát các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ phát sinh tệ nạn mại dâm, kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những tồn tại, hạn chế và xử lý hoặc đề xuất xử lý các hành vi vi phạm theo quy định.

Giao Công an xã chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu UBND xã tổ chức kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất đối với các cơ sở kinh doanh dịch vụ có nguy cơ phát sinh tệ nạn mại dâm và các địa bàn tiềm ẩn phức tạp về an ninh, trật tự.

Thường xuyên theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu của Kế hoạch; kịp thời đề xuất các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện.

Tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình theo quy định; biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác phòng, chống mại dâm; nhân rộng các mô hình, cách làm hiệu quả trên địa bàn.

## III. KINH PHÍ

Kinh phí thực hiện chương trình phòng, chống mại dâm giai đoạn 2026 - 2030 được bố trí trong dự toán chi thường xuyên hàng năm theo phân cấp ngân sách hiện hành; các nguồn huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

## IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

### 1. Công an xã

Là cơ quan thường trực, tham mưu UBND xã tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn thực hiện các nhiệm vụ về phòng, chống mại dâm trên địa bàn.

Chủ động nắm chắc tình hình địa bàn, quản lý cư trú, quản lý ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự; rà soát, lập danh sách quản lý các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ phát sinh tệ nạn mại dâm.

Tăng cường công tác kiểm tra, quản lý địa bàn; tiếp nhận, xác minh, giải quyết tin báo, tố giác, phản ánh liên quan đến mại dâm; kịp thời phát hiện, xử lý theo thẩm

quyền hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến mại dâm.

Chủ trì tham mưu tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phòng ngừa xã hội, xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc gắn với công tác phòng, chống mại dâm.

Phối hợp thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết; định kỳ hoặc đột xuất tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch tham mưu UBND xã báo cáo cấp trên theo quy định.

**2. Phòng Văn hóa - Xã hội**

Chủ trì, phối hợp với Công an xã, Trạm Y tế và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống mại dâm; lồng ghép với công tác phòng, chống HIV/AIDS, phòng, chống mua bán người, bình đẳng giới, bảo vệ trẻ em và xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư.

Phối hợp thực hiện các hoạt động hỗ trợ hòa nhập cộng đồng, đào tạo nghề, giải quyết việc làm, giảm nghèo, bảo trợ xã hội đối với người bán dâm và người có nguy cơ cao theo quy định.

Tham mưu UBND xã triển khai các hoạt động truyền thông trên hệ thống thông tin cơ sở và các nền tảng số phục vụ công tác phòng, chống mại dâm.

**3. Trạm Y tế xã**

Phối hợp thực hiện các hoạt động tuyên truyền, tư vấn, chăm sóc sức khỏe, phòng, chống HIV/AIDS và các bệnh lây truyền qua đường tình dục.

Hướng dẫn, hỗ trợ người bán dâm và nhóm có nguy cơ cao tiếp cận các dịch vụ y tế phù hợp; tham gia các hoạt động can thiệp giảm hại tại cộng đồng theo quy định.

Phối hợp thống kê, cung cấp thông tin chuyên môn phục vụ công tác quản lý, theo dõi và đánh giá kết quả thực hiện Chương trình.

**4. Phòng Kinh tế**

Tham mưu UBND xã cân đối, bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch trong dự toán chi thường xuyên hằng năm theo phân cấp ngân sách hiện hành và khả năng cân đối ngân sách địa phương.

**5. Trung tâm Công ích**

Tăng cường tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống mại dâm trên hệ thống truyền thanh cơ sở và các hình thức truyền thông phù hợp.

Phối hợp thực hiện các hoạt động truyền thông, phổ biến pháp luật, nâng cao nhận thức cộng đồng về phòng, chống mại dâm.

**6. Đề nghị Ủy ban MTTQVN xã và các tổ chức chính trị - xã hội xã**

Tăng cường tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống mại dâm; tích cực tham gia phát hiện, tố giác các hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến mại dâm.

Lồng ghép các nội dung phòng, chống mại dâm vào các phong trào, cuộc vận động tại địa phương; phối hợp thực hiện các hoạt động hỗ trợ hòa nhập cộng đồng, tạo việc làm, hỗ trợ sinh kế đối với người bán dâm và người có nguy cơ cao.

Thực hiện giám sát, phản biện xã hội đối với việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống mại dâm theo quy định.

**7. Trưởng các ấp**

Phối hợp với Công an xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia phòng, chống mại dâm.

Chủ động nắm tình hình địa bàn, kịp thời phát hiện, phản ánh các dấu hiệu vi phạm pháp luật liên quan đến mại dâm; phối hợp quản lý các đối tượng có nguy cơ cao và các cơ sở kinh doanh dịch vụ trên địa bàn.

Tham gia hỗ trợ công tác hòa nhập cộng đồng, quản lý, giáo dục, cảm hóa các trường hợp vi phạm tại địa phương.

**8. Chế độ thông tin, báo cáo**

Các cơ quan, đơn vị được phân công nhiệm vụ có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc các nội dung của Kế hoạch này; định kỳ **trước ngày 05/6** *(đối với báo cáo 06 tháng)* và **trước ngày 05/12** *(đối với báo cáo năm)* gửi kết quả thực hiện về Công an xã để tổng hợp, tham mưu UBND xã báo cáo cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về Công an xã để tổng hợp, tham mưu UBND xã xem xét, chỉ đạo giải quyết./.

***Nơi nhận:***
- UBND tỉnh (b/c);
- Các PCT UBND xã;
- Như phần IV;
- Lãnh đạo VP;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**

U.B.N.D XÃ ĐẦM DƠI T. CÀ MAU

**Nguyễn Trí Tài**